

Số: 16035 /CT-TTHT
V/v mã số thuế TNCN

Hà Nội, ngày 09 tháng 09 năm 2018

Kính gửi: Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính

Cục thuế TP Hà Nội nhận được Phiếu chuyển số 177/PC-TCT ngày 22/3/2018 của Tổng cục Thuế chuyển thư hỏi của độc giả Lê Hương ở Hà Nội do Công thông tin điện tử - Bộ Tài chính chuyển đến (sau đây gọi là "Độc giả") hỏi về chính sách thuế. Cục thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế:

+ Tại khoản 1 Điều 5 quy định việc cấp và sử dụng mã số thuế:

"1. Cấp mã số thuế

Người nộp thuế thực hiện đăng ký thuế để được cấp mã số thuế theo quy định tại Điều 21 của Luật quản lý thuế. Cụ thể:

b) Cá nhân được cấp một mã số thuế duy nhất để sử dụng trong suốt cuộc đời của cá nhân đó. Người phụ thuộc của cá nhân được cấp mã số thuế để giảm trừ gia cảnh cho người nộp thuế thu nhập cá nhân. Mã số thuế cấp cho người phụ thuộc đồng thời cũng là mã số thuế của cá nhân khi cá nhân phát sinh nghĩa vụ với ngân sách nhà nước."

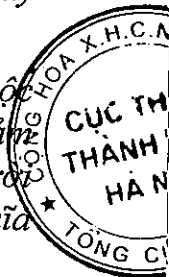
+ Tại điều 12 quy định trách nhiệm, thời hạn và địa điểm nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của người nộp thuế:

"Việc thay đổi thông tin đăng ký thuế thực hiện theo quy định tại Điều 27 Luật quản lý thuế, cụ thể:

2. Tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh và cá nhân khác đã đăng ký thuế với cơ quan thuế, khi có thay đổi một trong các thông tin trên tờ khai đăng ký thuế, bảng kê kèm theo tờ khai đăng ký thuế phải thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin thay đổi.

b) Đối với người nộp thuế là hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh và cá nhân khác có thay đổi thông tin đăng ký thuế thông qua hồ sơ khai thuế thì khai báo với cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Cơ quan thuế căn cứ vào hồ sơ khai thuế của hộ gia đình, cá nhân để thực hiện cập nhật các thông tin thay đổi cho người nộp thuế.

c) Đối với người nộp thuế là cá nhân có ủy quyền cho cơ quan chi trả thu nhập thực hiện đăng ký thuế, khi thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân và



người phụ thuộc, cá nhân phải khai báo với cơ quan chi trả thu nhập. Cơ quan chi trả thu nhập có trách nhiệm tổng hợp và gửi hồ sơ thông tin thay đổi của các cá nhân ủy quyền đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần trong năm, chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc trước thời điểm nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân hàng năm."

+ Tại khoản 1 điều 13 quy định hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế;

- Căn cứ Điều 7 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế:

"Điều 7. Xử phạt đối với hành vi chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế, chậm thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế so với thời hạn quy định

1. Phạt cảnh cáo đối với hành vi nộp hồ sơ đăng ký thuế hoặc thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 01 ngày đến 10 ngày mà có tình tiết giảm nhẹ.

2. Phạt tiền 700.000 đồng, nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt tối thiểu không thấp hơn 400.000 đồng hoặc có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt tối đa không quá 1.000.000 đồng đối với hành vi nộp hồ sơ đăng ký thuế hoặc thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế cho cơ quan thuế quá thời hạn quy định từ 01 ngày đến 30 ngày (trừ trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều này).

3. Phạt tiền 1.400.000 đồng, nếu có tình tiết giảm nhẹ thì mức tiền phạt tối thiểu không thấp hơn 800.000 đồng hoặc có tình tiết tăng nặng thì mức tiền phạt tối đa không quá 2.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Nộp hồ sơ đăng ký thuế hoặc thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế quá thời hạn quy định trên 30 ngày.

b) Không thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế.

c) Không nộp hồ sơ đăng ký thuế nhưng không phát sinh số thuế phải nộp."

- Căn cứ công văn số 896/TCT-KK ngày 08/3/2016 của Tổng cục Thuế về việc cấp mã số thuế đối với cá nhân nộp thuế thu nhập cá nhân;

- Căn cứ công văn số 4534/TCT-KK ngày 30/9/2016 của Tổng cục Thuế về việc xác định thời điểm phát sinh thay đổi thông tin đăng ký thuế của hộ gia đình, cá nhân:

"...trường hợp hộ gia đình, nhóm cá nhân, cá nhân kinh doanh và cá nhân khác có phát sinh thay đổi thông tin về Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân dẫn đến thay đổi thông tin đăng ký thuế thì ngày phát sinh thay đổi để xác định thời hạn nộp hồ sơ thay đổi thông tin đăng ký thuế của cá nhân đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp là ngày ghi trên Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân cộng thêm số ngày cụ thể như sau:

1. Tại thành phố, thị xã không quá 07 ngày làm việc đối với trường hợp cấp mới và đổi; không quá 15 ngày làm việc đối với trường hợp cấp lại.

2. Tại các huyện miền núi vùng cao, biên giới, hải đảo không quá 20 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp cấp mới, đổi, cấp lại.

3. Tại các khu vực còn lại không quá 15 ngày làm việc đối với tất cả các trường hợp cấp mới, đổi, cấp lại."

Căn cứ các quy định nêu trên:

Cá nhân đã đăng ký thuế với cơ quan thuế, khi có phát sinh thay đổi thông tin về Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân dẫn đến thay đổi thông tin đăng ký thuế thì phải thực hiện thủ tục thay đổi thông tin đăng ký thuế với cơ quan thuế quản lý trực tiếp trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh thông tin thay đổi.

Trường hợp cá nhân có ủy quyền cho cơ quan chi trả thu nhập thực hiện đăng ký thuế, khi thay đổi thông tin Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân (dẫn đến thay đổi thông tin đăng ký thuế) của cá nhân thì cá nhân phải khai báo với cơ quan chi trả thu nhập. Cơ quan chi trả thu nhập có trách nhiệm tổng hợp và gửi hồ sơ thông tin thay đổi của các cá nhân ủy quyền đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần trong năm, chậm nhất là 10 (mười) ngày làm việc trước thời điểm nộp hồ sơ quyết toán thuế thu nhập cá nhân hàng năm.

Việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với hành vi chậm thông báo thay đổi thông tin trong hồ sơ đăng ký thuế so với thời hạn quy định được thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 7 Thông tư số 166/2013/TT-BTC nêu trên.

Cá nhân được cấp một mã số thuế duy nhất, không thay đổi trong suốt cuộc đời của cá nhân đó và dùng để khai thuế, nộp thuế cho tất cả các loại thuế mà cá nhân phải nộp. Trường hợp cá nhân có 2 mã số thuế (do sử dụng số chứng minh nhân dân 9 số và số chứng minh nhân dân 12 số/căn cước công dân để đăng ký 2 mã số thuế) thì phải chấm dứt hiệu lực mã số thuế thu nhập cá nhân được cấp sau và chỉ sử dụng mã số thuế được cấp đầu tiên để thực hiện kê khai, nộp thuế hoặc khấu trừ các thu nhập phát sinh theo quy định của pháp luật về thuế hiện hành.

Nếu còn vướng mắc, đề nghị Độc giả liên hệ với cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được giải đáp cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Cổng thông tin điện tử - Bộ Tài chính được biết và hướng dẫn Độc giả thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để b/c);
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6,3) +1



Mai Sơn